

Lớp dạy								
Ngày dạy								
Ngày dạy								

Tuần 2 + 3**Tiết 2 + 3****TÊN BÀI DẠY:****CHƯƠNG 1. BẢN ĐỒ - PHƯƠNG TIỆN****THỂ HIỆN BỀ MẶT TRÁI ĐẤT****BÀI 1. HỆ THỐNG KINH, VĨ TUYẾN VÀ TỌA ĐỘ ĐỊA LÍ**

Môn học/ Hoạt động giáo dục: Địa lý 6

Thời gian thực hiện: 2 tiết

I. MỤC TIÊU**1. Về kiến thức:**

- Biết được kinh tuyến, vĩ tuyến, kinh tuyến gốc, vĩ tuyến gốc, các bán cầu và toạ độ địa lí, kinh độ, vĩ độ.
- Hiểu và phân biệt được sự khác nhau giữa kinh tuyến và vĩ tuyến, giữa kinh độ và kinh tuyến, giữa vĩ độ và vĩ tuyến.
- Nhận biết được một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới.

2. Năng lực*** Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

*** Năng lực Địa Lí**

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Nhận thức được ý nghĩa của hệ thống kinh, vĩ tuyến.
- Năng lực tìm hiểu địa lí:
- + Khai thác kênh hình và kênh chữ trong SGK từ tr114-116.

+ Sử dụng quả Địa cầu, hình 1.1 SGK tr114 để xác định kinh tuyến gốc, Xích đạo, các bán cầu.

+ Sử dụng lược đồ hình 1.2 SGK tr115 để xác định tọa độ địa lí của các điểm.

+ Quan sát hình 1.3 SGK tr115, 116 để nhận biết một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới.

- Năng lực vận dụng tri thức địa lí giải quyết một số vấn đề thực tiễn: xác định và ghi tọa độ địa lí trên đất liền bốn điểm cực Bắc, Nam, Đông, Tây của lãnh thổ nước ta.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: Thực hiện, tuyên truyền cho người thân về những giá trị mà bài học mang lại

- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học

- Nhân ái: Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, ý thức và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ thông qua xác định các điểm cực của đất nước trên đất liền.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Giáo án, SGK, sách giáo viên, quả Địa cầu.

- Lược đồ hệ thống kinh vĩ tuyến trên quả địa cầu.

- Bảng phụ ghi câu hỏi thảo luận nhóm và bảng nhóm cho HS trả lời.

2. Chuẩn bị của học sinh:

- SGK, vở ghi

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Mở đầu

a. Mục tiêu: Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết nhằm tạo hứng thú học tập cho HS.

b. Nội dung: GV đặt các câu hỏi kích thích sự tư duy cho HS trả lời.

c. Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi GV đặt ra.

d. Cách thực hiện

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV: Quan sát quả địa cầu và hình 1.3a em hãy xác định các lục địa nằm ở nửa cầu Tây và nửa cầu Đông.

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS quan sát quả địa cầu và hình 1.3a để trả lời câu hỏi.

GV quan sát, đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

+ Các lục địa nằm ở nửa cầu Tây: Bắc Mỹ, Nam Mỹ.

+ Các lục địa nằm ở nửa cầu Đông: Á-Âu, Phi, Ô-xtrây-li-a.

HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới

HS: Lắng nghe, vào bài mới: Vậy dựa vào đâu để người phân chia Trái Đất thành 2 nửa cầu Tây và Đông và làm thế nào để xác định được tọa độ địa lí của các điểm trên Trái Đất? Để biết được điều này, lớp chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay.

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

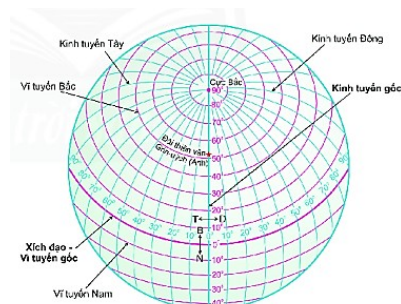
Hoạt động 2.1. Hệ thống kinh, vĩ tuyến

a. Mục tiêu:

- HS xác định được trên quả địa cầu: kinh tuyến gốc, Xích đạo, các bán cầu.

b. Nội dung:

Quan sát quả Địa cầu, sơ đồ hình 1.1 kết hợp kênh chữ SGK tr 114, 115, suy nghĩ cá nhân để trả lời các câu hỏi của GV.



Hình 1.1. Kinh tuyến và vĩ tuyến trên quả Địa Cầu.

c. Sản phẩm: Trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập *GV gọi HS đọc nội dung mục I SGK. * GV treo lược đồ hệ thống kinh vĩ tuyến trên quả địa cầu lên bảng. * GV yêu cầu HS quan sát hình 1.1, quả Địa cầu và thông tin trong bài, lần lượt trả lời các câu hỏi sau: - Nêu khái niệm và lên xác định trên quả Địa cầu kinh tuyến, kinh tuyến gốc, kinh tuyến Đông, kinh tuyến Tây. - Nửa cầu Đông và Tây được xác định như thế nào? - Nêu khái niệm và lên xác định trên quả Địa cầu vĩ tuyến, vĩ tuyến gốc, vĩ tuyến Bắc, vĩ tuyến Nam. - Nửa cầu Bắc và Nam được xác định như thế nào? - Nêu ý nghĩa của hệ thống kinh vĩ tuyến. * HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập * HS quan sát hình 1.1, quả Địa cầu và đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi. * GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện	I. Hệ thống kinh, vĩ tuyến

nhiệm vụ học tập của HS.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

-HS đọc SGK tr114, tr115 để nêu các khái niệm

- Kinh tuyến là nửa vòng tròn tưởng tượng nối cực Bắc với cực Nam trên bề mặt quả địa cầu.

- Kinh tuyến gốc là kinh tuyến 0° đi qua đài thiên văn Grin-uých ở ngoại ô thủ đô Luân Đôn của Vương quốc Anh.

- Những kinh tuyến nằm ở khu vực phía tây của kinh tuyến gốc đến kinh tuyến 180° là các kinh tuyến Tây.

- Những kinh tuyến nằm ở phía đông của kinh tuyến gốc đến kinh tuyến 180° là các kinh tuyến Đông.

- Vĩ tuyến là vòng tròn tưởng tượng bao quanh quả Địa Cầu, song song với đường Xích đạo.

- Vĩ tuyến gốc là đường vĩ tuyến lớn nhất 0° (đường Xích Đạo) chia quả địa cầu thành hai phần bằng nhau.

- Vĩ tuyến nằm từ xích đạo đến cực Bắc là vĩ tuyến Bắc. Vĩ tuyến nằm từ xích đạo đến cực Nam là vĩ tuyến Nam.

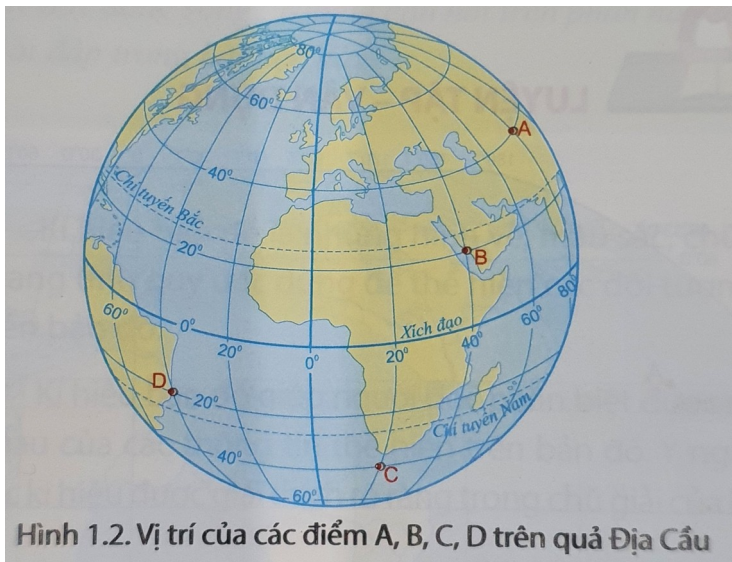
-HS lên xác định các kinh tuyến gốc, kinh tuyến đông, kinh tuyến tây; vĩ tuyến gốc,

vĩ tuyến Bắc, vĩ tuyến Nam trên quả Địa cầu. - Kinh tuyến gốc và kinh tuyến 180^0 chia Trái Đất làm 2 nửa cầu Đông và Tây. - Vĩ tuyến gốc chia Trái Đất làm 2 nửa cầu Bắc và Nam. - Ý nghĩa: dựa vào hệ thống kinh, vĩ tuyến giúp ta xác định được vị trí của tất cả các địa điểm trên thế giới. * HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt.	- Kinh tuyến là nửa vòng tròn tưởng tượng nối cực Bắc với cực Nam trên bề mặt quả địa cầu. - Kinh tuyến gốc là kinh tuyến 0^0 đi qua đài thiên văn Grin-uych ở ngoại ô thủ đô Luân Đôn của Vương quốc Anh. - Vĩ tuyến là vòng tròn tưởng tượng bao quanh quả Địa Cầu, song song với đường Xích đạo. - Vĩ tuyến gốc là đường vĩ tuyến lớn nhất 0^0 (đường Xích Đạo) chia quả địa cầu thành hai phần bằng nhau.
---	--

Hoạt động 2.2: Tọa độ địa lí

a. Mục tiêu: HS ghi được tọa độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ.

b. Nội dung: Quan sát hình 1.2 kết hợp kênh chữ SGK tr115, để trả lời các câu hỏi của GV



Hình 1.2. Vị trí của các điểm A, B, C, D trên quả Địa Cầu

c. Sản phẩm: Trả lời được các câu hỏi của GV.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập * GV gọi HS đọc nội dung mục II SGK. * GV yêu cầu HS quan sát hình 1.2 và thông tin trong bài để trả lời các câu hỏi sau: - Kinh độ, vĩ độ, tọa độ địa lí là gì? - Ghi tọa độ địa lí của điểm A, B, C, D. * GV hướng dẫn HS cách ghi tọa độ địa lí của điểm A trước khi giao nhiệm vụ: $A \left\{ \begin{array}{l} 40^{\circ}B \\ 80^{\circ}Đ \end{array} \right.$ - HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập * HS dựa vào hình 1.2, đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ, để trả lời câu hỏi. * GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ	II. Tọa độ địa lí

vụ học tập của HS.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

*Sau khi HS có sản phẩm, GV cho các HS trình bày sản phẩm của mình trước lớp:

- HS đọc đoạn 1 và phần em có biết SGK 115 để nêu các khái niệm:

+ Kinh độ của một điểm là khoảng cách bằng số độ tính từ kinh tuyến gốc đến kinh tuyến đi qua điểm đó.

+ Vĩ độ của một điểm là khoảng cách bằng số độ từ Xích đạo đến vĩ tuyến đi qua điểm đó.

+ Tọa độ địa lí của một địa điểm được xác định là kinh độ và vĩ độ của điểm đó trên bản đồ hay quả địa cầu.

- HS viết tọa độ địa lí các điểm lên bảng:

B $\left\{ \begin{array}{l} 20^{\circ}\text{B} \\ 40^{\circ}\text{Đ} \end{array} \right.$

C $\left\{ \begin{array}{l} 40^{\circ}\text{N} \\ 20^{\circ}\text{Đ} \end{array} \right.$

D $\left\{ \begin{array}{l} 20^{\circ}\text{N} \\ 40^{\circ}\text{T} \end{array} \right.$

*HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

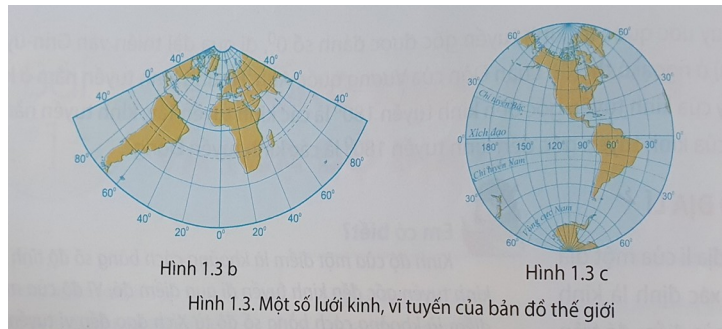
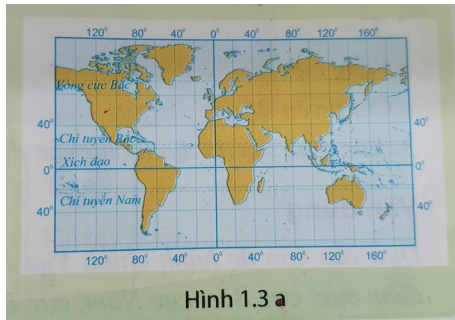
Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

học tập GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt.	- Kinh độ của một điểm là khoảng cách bằng số độ tính từ kinh tuyến gốc đến kinh tuyến đi qua điểm đó. - Vĩ độ của một điểm là khoảng cách bằng số độ từ Xích đạo đến vĩ tuyến đi qua điểm đó. - Tọa độ địa lí của một địa điểm được xác định là kinh độ và vĩ độ của điểm đó trên bản đồ hay quả địa cầu. - Cách viết tọa độ địa lí của một điểm: + Vĩ độ viết trước kinh độ viết sau. + Vĩ độ viết trên kinh độ viết dưới.
--	---

Hoạt động 2.3. Lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới

a. Mục tiêu: HS nhận biết được một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới.

b. Nội dung: Quan sát hình 1.3 kết hợp kênh chữ SGK tr1215, 116 , suy nghĩ cá nhân để trả lời các câu hỏi của GV.



c. Sản phẩm: Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh.

d. Cách thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập * GV cho HS đọc nội dung mục III SGK. * GV yêu cầu HS quan sát hình 1.3, và thông tin trong bài, lần lượt trả lời các câu hỏi sau: - Hãy mô tả đặc điểm lưới kinh, vĩ tuyến của hình 1.3a. -Hãy mô tả đặc điểm lưới kinh, vĩ tuyến của hình 1.3b. - Hãy mô tả đặc điểm lưới kinh, vĩ tuyến của hình 1.3c. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập * HS đọc bài. * HS dựa vào hình 1.3a, 1.3b và 1.3c, đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi. * GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS. Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận	III. Lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới

*Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

- Hình 1.3a: Kinh tuyến là những đường thẳng song song cách đều nhau. Vĩ tuyến cũng là những đường thẳng song song. Các kinh tuyến, vĩ tuyến vuông góc với nhau.

- Hình 1.3b: Kinh tuyến là những đường thẳng tỏa ra theo hình nan quạt. Vĩ tuyến là những cung tròn đồng tâm. Tâm của các vĩ tuyến cũng chính là điểm gặp nhau của các đường kinh tuyến.

- Hình 1.3c: Kinh tuyến là những đường thẳng tỏa ra từ điểm cực. Vĩ tuyến là những vòng tròn đồng tâm mà tâm là nơi gặp nhau của các kinh tuyến.

* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt.

- Hình 1.3a: Kinh tuyến là những đường thẳng song song cách đều nhau. Vĩ tuyến cũng là những đường thẳng song song. Các kinh tuyến, vĩ tuyến vuông góc với nhau.

- Hình 1.3b: Kinh tuyến là những đường thẳng tỏa ra theo hình nan quạt. Vĩ

	tuyến là những cung tròn đồng tâm. Tâm của các vĩ tuyến cũng chính là điểm gặp nhau của các đường kinh tuyến. - Hình 1.3c: Kinh tuyến là những đường thẳng tỏa ra từ điểm cực. Vĩ tuyến là những vòng tròn đồng tâm mà tâm là nơi gặp nhau của các kinh tuyến.
--	--

3. Hoạt động 3: Luyện tập.

a. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

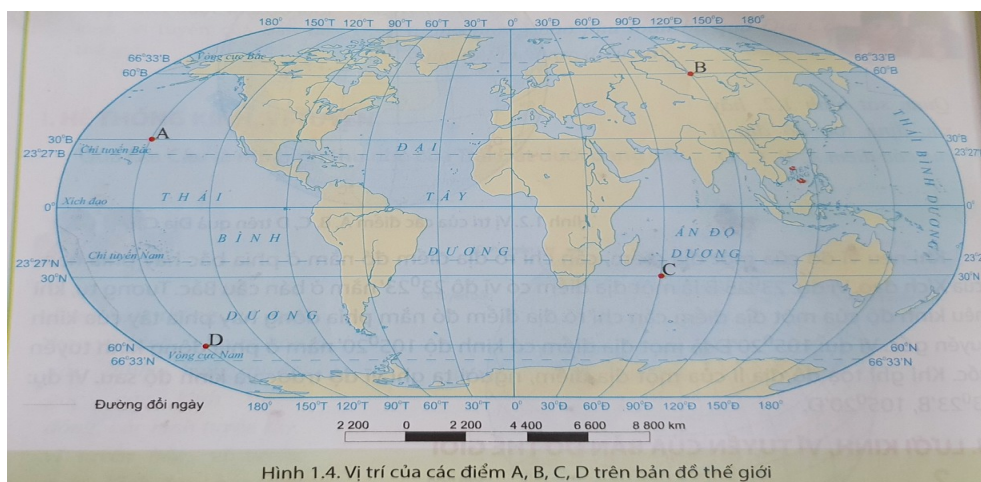
b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân để hoàn thành bài tập. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn.

c. Sản phẩm: câu trả lời của học sinh

d. Cách thực hiện.

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS dựa vào hình 1.4 và kiến thức đã học, hãy trả lời các câu hỏi sau:



Câu 1. Mô tả đặc điểm lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ hình 1.4

Câu 2. Tìm trên bản đồ các vĩ tuyến vòng cực Bắc và vòng cực Nam, chí tuyến Bắc và chí tuyến Nam.

Câu 3. Xác định tọa độ địa lí của các điểm A, B, C, D.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

* HS dựa vào kiến thức đã học, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

Câu 1: Kinh tuyến là những đường cong song song cách đều nhau. Vĩ tuyến là những đường thẳng song song và cách đều nhau. Kinh tuyến gốc và các vĩ tuyến là đường thẳng vuông góc với nhau.

Câu 2: vòng cực Bắc: $66^{\circ}33'B$, vòng cực Nam: $66^{\circ}33'N$, chí tuyến Bắc: $23^{\circ}27'B$, chí tuyến Nam: $23^{\circ}27'N$.

Câu 3:

A $\left\{ \begin{array}{l} 30^{\circ}B \\ 150^{\circ}T \end{array} \right.$

B $\left\{ \begin{array}{l} 60^{\circ}B \\ 90^{\circ}Đ \end{array} \right.$

C $\left\{ \begin{array}{l} 30^{\circ}N \\ 60^{\circ}Đ \end{array} \right.$

$$D \begin{cases} 60^{\circ}N \\ 150^{\circ}T \end{cases}$$

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

4. Hoạt động 4. Vận dụng

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân để hoàn thành bài tập. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn.

c. Sản phẩm: Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

d. Cách thực hiện.

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV đặt câu hỏi cho HS: Dựa vào bản đồ hành chính Việt Nam và kiến thức đã học hãy xác định và ghi tọa độ địa lí trên đất liền bốn điểm cực Bắc, Nam, Đông, Tây của lãnh thổ nước ta.



Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

* HS quan sát bản đồ hành chính Việt Nam, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận

Cực Bắc $\left\{ \begin{array}{l} 22^0 23' \text{B} \\ 105^0 20' \text{Đ} \end{array} \right.$

Cực Nam $\left\{ \begin{array}{l} 8^0 34' \text{B} \\ 104^0 40' \text{Đ} \end{array} \right.$

Cực Đông { $12^{\circ}40' \text{B}$
 $109^{\circ}24' \text{Đ}$

Cực Tây { $22^{\circ}22' \text{B}$
 $102^{\circ}09' \text{Đ}$

* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

Ký duyệt của tổ phó chuyên môn
Phú Mỹ, Ngày tháng ... năm